TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2022/QĐST- DS	*Đồng Xoài, ngày 22 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố Tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 114/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2022 về việc: "*Tranh chấp thừa kế tài sản*".

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Bà Hoàng Thị S**, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Ấp 4, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Hoàng Thị S: **Ông Trịnh Đắc H**, sinh năm 1985 (Giấy ủy quyền công chứng số 009404, quyển số 02/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/7/2022).

Địa chỉ: Số 31, hẻm 282/111, đường ĐT 741, ấp 2, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: **Bà Hoàng Thị K**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp Suối Đôi, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Hoàng Thị S và bị đơn bà Hoàng Thị K thống nhất thỏa thuận giao cho bà Hoàng Thị S quản lý, sử dụng các quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất, cụ thể như sau:

1.1/ Thửa đất có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử dụng nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 906415; vào sổ cấp GCN: CH 12086/QSDĐ/193/QĐ-UBND; thửa đất số 114; tờ bản đồ số 2; địa chỉ thửa đất: ấp 4, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; diện tích 9323,2m^2; đất trồng cây lâu năm; thời hạn sử dụng đến ngày 13/01/2070; nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất; do UBND thành phố Đồng Xoài cấp ngày 26/5/2020 cho hộ bà Hoàng Thị S và ông Hoàng Văn Kh, trên đất có 400 cây cao su 08 năm tuổi.

1.2/ Thửa đất có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử dụng nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 906416; vào sổ cấp GCN: CH 12085/QSDĐ/191/QĐ-UBND; thửa đất số 320; tờ bản đồ số 5; địa chỉ thửa đất: ấp 4, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; diện tích 8654,1m^2; đất trồng cây lâu năm; thời hạn sử dụng đến ngày 13/01/2070; nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất; thửa đất có 662,7 m^2 đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn đường; do UBND thành phố Đồng Xoài cấp ngày 26/5/2020 cho hộ bà Hoàng Thị S và ông Hoàng Văn Kh, trên đất có 70 cây điều 20 năm tuổi.

1.3/ Thửa đất có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử dụng nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 906417; vào sổ cấp GCN: CH 13837; thửa đất số 319, tờ bản đồ số 5, địa chỉ thửa đất: ấp 4, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; diện tích 3312,7m^2; đất trồng cây lâu năm; thời hạn sử dụng đến ngày 13/01/2070; nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất; thửa đất có 652,7 m^2 đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn đường và 1659,1 m^2 đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn suối; do UBND thành phố Đồng Xoài cấp ngày 01/02/2021 cho hộ bà Hoàng Thị S và ông Hoàng Văn Kh, trên đất có 15 cây điều 20 năm tuổi.

1.4/ Thửa đất có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử dụng nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA716452; vào sổ cấp GCN: CH 14122; thửa đất số 29; tờ bản đồ số 2; địa chỉ thửa đất: ấp 4, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; diện tích 13763,1m^2; đất trồng cây lâu năm, thời hạn sử dụng đến ngày 13/01/2070; nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất; thửa đất có 397,1 m^2 đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn đường và 1477,5 m^2 đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn suối Rinh; do UBND thành phố Đồng Xoài cấp ngày 30/3/2021 cho hộ bà Hoàng Thị S và ông Hoàng Văn Kh;

trên đất có căn nhà cấp 4 làm bằng gỗ diện tích 70 m^2, 01 giếng nước đào sâu 06m, 550 cây cao su 15 năm tuổi.

Bà Hoàng Thị S được quyền liên hệ với Cơ quan có thẩm quyền để đổi lại tên trên các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên theo quy định của pháp luật.

2.5/ Bà Hoàng Thị S thanh toán lại cho bà Hoàng Thị K giá trị di sản để lại của ông Hoàng Văn Kh với số tiền 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.6/ *Về chi phí tố tụng*: Số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) bà Hoàng Thị S tự nguyện chịu.

2.7/ *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Bà Hoàng Thị S, sinh ngày 23/8/1949 là thuộc trường hợp "*Người cao tuổi*" nên được miễn án phí (theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội) và đã có đơn xin miễn nộp án phí.

Bà Hoàng Thị K nộp 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*).

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các Đương sự;
- TAND tỉnh BP;
- VKSND TP Đồng Xoài;
- Chi cục THA DS TP Đồng Xoài;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Văn Dương